

Số: 50/2026/QĐST- HNGĐ Q, ngày 23 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55,57,81,82 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2026/TLST-HNGĐ ngày 12/02/2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số A Đ, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chị Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp S, xã C, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình D và chị Huỳnh Thị Đ xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Hai đương sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 02 con chung và thỏa thuận như sau: Giao cháu Nguyễn Phạm Khả N, sinh ngày 09/3/2019 cho chị Huỳnh Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Phạm Khả N đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đình B, sinh ngày 30/01/2024 cho anh Nguyễn Đình D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Đình B đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

[4]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng, anh Nguyễn Đình D thỏa thuận chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Đình D** và chị **Huỳnh Thị Đ** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu **Nguyễn Phạm Khả N**, sinh ngày 09/3/2019 cho chị **Huỳnh Thị Đ** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu **Nguyễn Phạm Khả N** đủ 18 tuổi. Giao cháu **Nguyễn Đình B**, sinh ngày 30/01/2024 cho anh **Nguyễn Đình D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu **Nguyễn Đình B** đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

- Các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, anh **Nguyễn Đình D** thỏa thuận chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh **Nguyễn Đình D** đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000540 ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Quảng Ngãi. Anh **Nguyễn Đình D** đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7;
- UBND xã Đăk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hường

